

ĐÔI ĐIỀU TRAO ĐỔI VỀ ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở TRƯỜNG SƠN- TÂY NGUYÊN

NGUYỄN VĂN MẠNH

Hặc dầu còn nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm văn hoá, nhưng có thể hiểu là văn hoá bao gồm toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người tạo ra trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh sinh tồn của mình. Vậy nên khi bàn đến đời sống văn hoá các dân tộc ở Trường Sơn- Tây Nguyên, chúng ta phải chú ý đến cả các hệ thống văn hoá vật thể và phi vật thể, cả văn hoá nội sinh và ngoại sinh, cả văn hoá truyền thống và hiện đại... Có nghĩa là xem xét đến các mặt khác nhau của đời sống văn hoá: tổng thể văn hoá, quan hệ văn hoá và hội nhập văn hoá.

Tổng thể văn hoá nên xem là toàn bộ kho tàng văn hoá của dân tộc, từ những hoạt động kinh tế, những hệ thống văn hoá vật thể nhằm đảm bảo cuộc sống như nhà cửa, làng bản, trang phục..., đến các hệ thống văn hoá phi vật thể như quan hệ xã hội, nhận thức và ứng xử cộng đồng...

Quan hệ văn hoá là quá trình giao lưu và tiếp thu văn hoá lẫn nhau giữa các dân tộc, để những tinh hoa văn hoá của dân tộc này có điều kiện lan toả, ảnh hưởng đến dân tộc khác.

Hội nhập văn hoá là quá trình kết hợp biện chứng những yếu tố văn hoá truyền thống và hiện đại, những yếu tố văn hoá bên trong và bên ngoài để vừa duy trì một cách hợp lý những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, đồng thời tiếp thu những tinh hoa văn hoá của thời đại.

Các dân tộc ở Trường Sơn- Tây Nguyên xét về mặt tổng thể văn hoá có thể phân thành hai tiểu vùng văn hoá: tiểu vùng văn hoá Trường Sơn và tiểu vùng văn hoá Tây Nguyên. Vùng văn hoá Trường Sơn bao gồm văn hoá các dân tộc nói ngôn ngữ Việt- Mường, Môn- Khơ me, Nam Đảo ở miền núi Hà Tĩnh- Quảng Bình đến Bình Phước, Bình Dương. Các dân tộc ở đây sống xen kẽ nhau trong những vùng núi rừng trùng điệp của dãy Trường Sơn. Họ sống chủ yếu bằng kinh tế nương rẫy, kết hợp với trồng lúa nước ở các ruộng bậc thang vùng thung lũng, các nghề thủ công, chăn nuôi, săn bắn, đánh cá, hái lượm... Đặc trưng văn hoá của đồng bào các dân tộc vùng này là những ngôi nhà mà mái lá sơ sài, những ngôi nhà dài của người Tà- ôi, người Co, nhà *gươl*, nhà *xu* của người Cơ-tu; những truyện cổ, những làn điệu dân ca như *oát*, *pro đơac*, *roai tol*, *adàng* của người Vân Kiều; *caloi*, *baboih*, *roin*, *cha chấp*, *colau* của người Cơ-tu; *kochoi*, *kalêu* ở người Hrê; *a giới*, *xaru*, *alak*, *klu*, *karua* ở người Co; *ramanh*, *bróc* ở người Cà đong... Đó là các loại hình nhạc cụ, các điệu múa dân gian, các lễ hội liên quan đến chu kỳ sản xuất và các trò chơi dân gian, các phong tục cưa răng, cà răng, cặng tai, xăm mình; đó là các loại y phục, trang sức độc đáo của các dân tộc...

Vùng văn hoá Tây Nguyên bao gồm các tỉnh Gia Lai, Công Tum, Lâm Đồng, Đắc Lắc. Đây là vùng cao nguyên nghiêng về khí hậu ôn đới, với khoảng 20 dân tộc nói ngôn ngữ Môn- Khơ me, Mã Lai- Nam đảo cư trú. Họ sống định cư trong các plây, buôn với hoạt động kinh tế chính là nương rẫy trên vùng đất đỏ bazan và các nghề thủ công, trồng lúa nước, săn bắn, đánh cá, hái lượm... Vùng văn hoá Tây Nguyên nổi bật với những Khan của người Ê-đê, H'ămmon của người

Gia-rai, Hri của người Ba-na, như Đam-san, Đam-noi... Vì thế nó còn được nhiều nhà nghiên cứu gọi là vùng văn hoá sử thi. Đặc trưng văn hoá Tây Nguyên còn gắn liền với những lễ hội hoành tráng như hội đâm trâu, lễ bỏ mả, lễ tết... Văn hoá Tây Nguyên còn gắn liền với những trang phục hội hè độc đáo, với những ngôi nhà rông, nhà dài, những tín ngưỡng phong tục, những vua nước, vua lửa... Tất cả những điều đó là dấu ấn văn hoá của cộng đồng dân cư nông nghiệp trong môi trường rừng núi, cao nguyên hùng vĩ và đó chính là cội nguồn tạo nên sức sống, hình hài vóc dáng của các dân tộc Trường Sơn- Tây Nguyên, giúp họ vượt qua mọi thử thách của lịch sử.

Về quan hệ văn hoá, các dân tộc Trường Sơn- Tây Nguyên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau về nhiều mặt trong đời sống văn hoá. Ở đây, biên giới tộc người đã bị xoá bỏ, hiện tượng cư trú xen cài giữa các dân tộc diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Đó là cơ sở để các dân tộc học hỏi lẫn nhau về kinh nghiệm sản xuất, cùng nhau trao đổi và cùng hưởng thụ những sản phẩm văn hoá vật chất và tinh thần độc đáo. Trong mối quan hệ đó, các dân tộc tiếp thu được những cái hay, cái đẹp của nhau để bồi bổ vào kho tàng văn hoá của dân tộc mình những sắc thái mới, đồng thời thông qua đó các dân tộc có điều kiện hiểu biết, gần gũi lẫn nhau, tránh được những điều hiềm khích, kỳ thị dân tộc. Đây là xu hướng tích cực cần được khuyến khích và phát huy. Tuy nhiên, trong quá trình này cũng cần chú ý tránh xu hướng quan hệ văn hoá theo lối cưỡng bức, áp đặt. Điều này sẽ dẫn đến xu hướng tiêu cực, không chỉ làm mất đi những giá trị văn hoá dân tộc mà còn, trong nhiều trường hợp đã đến những mâu thuẫn, những xung đột dân tộc không cần thiết.

Về hội nhập văn hoá, trong những năm gần đây, chúng ta thấy ở các dân tộc Trường Sơn- Tây Nguyên đang diễn ra quá trình hoà nhập văn hoá truyền thống và hiện đại, văn hoá bên trong và bên ngoài rất mạnh mẽ. Nhiều buôn làng của đồng bào các dân tộc đã kết hợp tốt những yếu tố văn hoá hiện đại vào văn hoá truyền thống của dân tộc. Họ xây dựng trường học, nhà truyền thống, trụ sở uỷ ban theo lối nhà dài, nhà rông, nhà *gươl*, biết làm ra các sản phẩm đan lát, dệt vải xuất khẩu, biết kết hợp những hình thức hiện đại vào trong việc tổ chức lễ hội, biết làm những ngôi nhà nửa sàn, nửa đất để ở... Nhưng không ít nơi việc kết hợp giữa văn hoá truyền thống và hiện đại, giữa văn hoá bên trong và bên ngoài tỏ ra lúng túng, bị động và xuất hiện những hiện tượng không bình thường. Dù muốn hay không trong cơ chế thị trường với xu hướng hiện đại hoá, công nghiệp hoá nông thôn nước ta, các buôn làng của đồng bào các dân tộc Trường Sơn- Tây Nguyên cũng phải tự "mở cửa" để đón nhận những giá trị của văn hoá hiện đại như ti vi, loa đài, phim ảnh, sách báo, những bài hát, điệu múa, nhạc cụ chuyên nghiệp, cả những bộ quần áo theo mốt mới, dây chuyền vàng, nhẫn vàng, những đồ dùng bằng nhựa, bằng nilông. Đó là một thực tế không thể phủ nhận. Vấn đề là ở chỗ, chúng ta giải quyết mối quan hệ hội nhập này như thế nào? Cũng không ít người tỏ ra hồ nghi, bất bình khi tiếp nhận những yếu tố văn hoá ngoại lai. Họ cho rằng, những yếu tố văn hoá hiện đại thâm nhập vào xã hội các dân tộc thiểu số đã làm đảo lộn đời sống văn hoá cổ truyền vốn rất bình yên của họ; nó làm mất đi những truyện cổ, những điệu múa, những nhạc cụ, những trang phục, nhà cửa cổ truyền của đồng bào. Lớp trẻ rồi sẽ không biết đến những bản trường ca, những bản luật tục, những điệu múa, những nhạc cụ đặc sắc do chính ông cha mình sáng tạo ra. Vấn đề đặt ra hiện nay cho những nhà khoa học, các nhà hoạt động văn hoá không phải là "đóng cửa" bản làng, ngăn chặn những ảnh hưởng của văn hoá bên ngoài tràn vào, mà là thực hiện sự hội nhập, kết hợp văn hoá truyền thống và hiện đại, nội sinh và ngoại sinh như thế nào cho đúng? (xem tiếp trang 86)